TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN S **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 116/2023/QĐST - DS	*S, ngày 25 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 123/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2023;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP N. Địa chỉ trụ sở chính: 198 T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Địa chỉ trụ sở chị nhánh: 537 T, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Phạm Quang D. Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Cao P. Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Nam Đà Nẵng (Giấy ủy quyền số 824/GUQ-VCB-PC ngày 20.10.2021).

Ông Nguyễn Cao P ủy quyền lại cho ông Nguyễn Xuân D, chức vụ: Trưởng phòng khách hàng - VCB chi nhánh Nam Đà Nẵng (Giấy ủy quyền số 19/UQ-NDN-HCNQ ngày 17.4.2023).

* *Bị đơn*: ông Nguyễn Lương H. Sinh năm: 1984. Địa chỉ: tổ 31, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Lương H:

- Ông Nguyễn Chí Q. Địa chỉ: K06/19 P, tổ 44 phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Dương Thị V. Địa chỉ: 154/24 L, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

(*Giấy ủy quyền số 807/GUQ/ĐP ngày 08.7.2023*)

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Công ty TNHH MTV phát triển nhà Đ. Địa chỉ đăng ký: đường N, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: ông Võ Ngọc C. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông Nguyễn Chí Q. Địa chỉ: K06/19 P, tổ 44 phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Dương Thị V. Địa chỉ: 154/24 L, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

(*Giấy ủy quyền có số công chứng 002797, quyển số 08/2023TP/CC-SCC/HĐGD lập ngày 08.7.2023 tại Văn phòng công chứng T*).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về khoản nợ: Ông Nguyễn Chí Q và bà Dương Thị V xác nhận số nợ ông Nguyễn Lương H còn nợ Ngân hàng TMCP N tính đến ngày 17.8.2023 là: 21.425.067.847 đồng *(Bằng chữ: Hai mươi mốt tỷ bốn trăm hai mươi lăm triệu không trăm sáu mươi bảy nghìn tám trăm bốn mươi bảy đồng),* bao gồm: nợ gốc: 10.386.158.091 đồng, nợ lãi: 11.038.909.756 đồng (trong đó: lãi trong hạn: 7.409.050.948 đồng, lãi quá hạn: 3.629.858.808 đồng).

2. Đại diện Ngân hàng TMCP N và ông Nguyễn Chí Q, bà Dương Thị V thỏa thuận thời gian, phương thức thanh toán khoản nợ trên của ông Nguyễn Lương H cụ thể như sau:

- Đợt 1: Vào ngày 30.9.2023 trả tiền gốc: 1.000.000.000 đồng (*một tỷ đồng*)
- Đợt 2: Vào ngày 31.12.2023 trả tiền gốc: 2.000.000.000 đồng (*hai tỷ đồng*)
- Đợt 3: Vào ngày 31.3.2024 trả tiền gốc: 2.000.000.000 đồng (*hai tỷ đồng*)
- Đợt 4: Vào ngày 30.6.2024 trả tiền gốc: 2.000.000.000 đồng (*hai tỷ đồng*)
- Đợt 5: Vào ngày 30.9.2024 trả tiền gốc: 2.000.000.000 đồng (*hai tỷ đồng*)
- Đợt 6: Vào ngày 31.12.2024 trả tiền gốc: 1.386.158.091 đồng (*một tỷ ba trăm tám sáu triệu một trăm năm tám nghìn không trăm chín mốt đồng*).
- Đợt 7: Vào ngày 31.3.2025 trả tiền lãi: 2.000.000.000 đồng (*hai tỷ đồng*)
- Đợt 8: Vào ngày 31.3.2026 trả toàn bộ số tiền lãi còn lại là: 9.038.909.756 đồng *(chín tỷ không trăm ba tám triệu chín trăm lẻ chín nghìn bảy trăm năm mươi sáu đồng).*

Lãi suất tiếp tục được tính kể từ ngày 18.8.2023 trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay từng lần số 038/2017/VCB.NDN/BL ngày 20.01.2017 cho đến khi ông Nguyễn Lương H trả hết nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Lương H không thanh toán hoặc thanh toán không đúng theo cam kết trên thì Ngân hàng TMCP N được quyền yêu cầu ông Nguyễn Lương H trả ngay (hoặc yêu cầu thi hành án) một lần đối với toàn bộ số nợ mà không phải đợi đến hết thời hạn thỏa thuận thanh toán như trên.

3. Đối với Tài sản thế chấp là: quyền sử dụng đất tại thửa đất số 1, tờ bản đồ số 1, địa chỉ tại khu B4-6, khu đô thị mới quốc tế Đ, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng, giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CC999108 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 11.4.2016 cho Công ty TNHH MTV phát triển nhà Đ (Tài sản nêu trên được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số 038/2017/VCB.NĐN.TC ngày 20.01.2017, đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai tại TP. Đà Nẵng ngày 20.01.2017) (Công ty TNHH MTV phát triển nhà Đ bảo lãnh khoản vay trên).

Do đại diện nguyên đơn rút yêu cầu xử lý tài sản thế chấp, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thống nhất việc rút yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của nguyên đơn nên Tòa án không xử lý.

* Chi phí xem xét thẩm định tại chổ 3.000.000 đồng, Ngân hàng TMCP N đã nộp tạm ứng và đã chi phí xong nên ông Nguyễn Lương H trả lại cho Ngân hàng TMCP N số tiền 3.000.000 đồng.

* Án phí dân sự sơ thẩm: 64.712.534 đồng ông Nguyễn Lương H chịu. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP N số tiền tạm ứng án phí 64.461.200 đồng Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu số 0003864 ngày 27.6.2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, TP. Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận S, thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục thi hành án dân sự quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Phước Hòa